

Số: 02/2008/NQ-HĐND

Gia Nghĩa, ngày 25 tháng 7 năm 2008

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc thông qua Quy định chế độ thu, nộp, quản lý và  
sử dụng lệ phí cấp giấy phép hoạt động điện lực**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG  
KHOÁ I, KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Pháp lệnh phí và lệ phí số 38/2001/PL –UBTVQH ngày 28 tháng 8 năm 2001 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 97/2006/TT – BTC ngày 16 tháng 10 năm 2006 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 89/2003/TT-BTC ngày 17 tháng 9 năm 2003 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí cấp giấy phép hoạt động điện lực;

Căn cứ Quyết định số 32/2006/QĐ-BCN ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp Về việc Ban hành Quy định điều kiện, trình tự và

thủ tục cấp, sửa đổi, bổ sung, thu hồi và quản lý sử dụng giấy phép hoạt động điện lực;

Căn cứ Quyết định số 15/2008/QĐ-BCT ngày 01 tháng 7 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Công thương Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định điều kiện, trình tự và thủ tục cấp, sửa đổi, bổ sung thu hồi và quản lý sử dụng giấy phép hoạt động điện lực ban hành kèm theo Quyết định số 32/2006/QĐ-BCN ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông tại Tờ trình số 1368/TTr-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2008 về việc thông qua Quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép hoạt động điện lực;

Sau khi nghe Báo cáo thẩm tra số 12/BC-KTNS ngày 08 tháng 7 năm 2008 của Ban Kinh tế và Ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu tham dự kỳ họp,

## **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép hoạt động điện lực với các nội dung chính như sau:

### **I. Nội dung thu:**

- 1- Hoạt động phát điện đối với các đơn vị điện lực có dự án nhà máy điện có quy mô công suất dưới 3 MW đặt tại địa phương;
- 2- Tư vấn đầu tư xây dựng đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp từ 35kV trở xuống, đăng ký kinh doanh tại địa phương;
- 3- Tư vấn giám sát thi công các công trình đường dây và trạm biến áp từ 35kV trở xuống, đăng ký kinh doanh tại địa phương;
- 4- Hoạt động phân phối điện nông thôn tại địa phương;
- 5- Bán lẻ điện nông thôn tại địa phương.

### **II. Mức thu cụ thể:**

- 1- Đối với trường hợp cấp phép lần đầu: 700.000 đồng/giấy phép.
- 2- Đối với trường hợp sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép: 350.000 đồng/lần.

### **III. Tổ chức thu, nộp, quản lý và sử dụng:**

- 1- Cơ quan tổ chức thu lệ phí cấp giấy phép hoạt động điện lực nộp 25% trên tổng số lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước, 75% còn lại để chi phí cho công việc thu lệ phí.

- 2- Tổ chức thu, nộp, quản lý và sử dụng: theo đúng quy định tại Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các

quy định pháp luật về phí và lệ phí và Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí.

**Điều 2.** Giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo cho Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Khoá I, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2008./.*

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Tài chính và Ngân sách của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài Chính;
- Bộ Công thương;
- Cục kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- LĐ, CV VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Lưu VT, Phòng công tác HĐND.

**CHỦ TỊCH**



*[Handwritten signature]*

**K'Beo**